TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản số: 31/2020/DS-ST
Ngày 08-6-2020
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số X đường T , phường C , quận H , Thành phố Hà Nội.

- Đại diên theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Lý H, sinh năm 1989 – Ch viên khách hành Phòng giao dịch C– Ngân hàng thương mại cổ phần Ngân hàng B Chi nhánh Cà Mau.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh cà Mau.

Theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B và Quyết định ủy quyền số 92/2020/QĐ-LienVietPostBank-CM ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Cao Thị Thùy Ch, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khóm Y, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau

Ông H có mặt tại phiên tòa; bà Ch vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ngân hàng ông Phạm Lý H trình bày: Ngày 21 tháng 4 năm 2016 bà Cao Thị Thùy Ch đã ký hợp đồng tín dụng số 82916TC-CM/HĐTD-LienVietPostbank và khế ước nhận nợ số 82916TC-CM/KU-LienVietPostbank vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh Cà Mau với số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn 60 tháng, lãi suất tiền vay thỏa thuận 12%/năm áp dụng từ ngày nhận nợ đến ngày 31/3/2017, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, trả tiền gốc cố định hàng tháng, trả lãi cùng kỳ với tiền gốc; hình thức cho vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm. Từ khi vay đến nay bà Ch đã vi phạm hợp đồng vay đã ký kết với Ngân hàng. Tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 bà Ch đã nợ Ngân hàng số tiền số là 89.998.000 đồng, tiền lãi là 61.341.483 đồng. Ngân hàng yêu cầu bà Cao Thị Thùy Ch trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi đến ngày 08 tháng 6 năm 2019 với số tiền là 151.339.483 đồng; trong đó tiền gốc 89.998.000 đồng, tiền lãi 61.341.483 đồng và lãi phát sinh sau ngày 08 tháng 6 năm 2020 cho đến khi trả hết nợ.

- Đối với bà Cao Thị Thùy Ch đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng bà Ch không tham gia hòa giải, xét xử và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần B (gọi tắt là Ngân hàng) yêu cầu Tòa án buộc bà Cao Thị Thùy Ch trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng cho vay đã ký kết. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú, Tân tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Cao Thị Thùy Ch là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Cao Thị Thùy Ch.

[3] Đối với yêu cầu bà Cao Thị Thùy Ch trả số tiền gốc và lãi: Căn cứ hợp đồng vay số 82916TC-CM/HĐTD-LienVietPostbank và khế ước nhận nợ số 82916TC-CM/KU-LienVietPostbank ngày 21 tháng 4 năm 2016 giữa bà Cao Thị Thùy Ch với Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Cà Mau thể hiện bà Cao Thị Thùy Ch có vay Ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng, trong quá trình vay bà Ch

đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc 10.002.000 đồng, bà Ch còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 89.998.000 đồng và lãi phát sinh đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 là 61.341.483 đồng. Tòa án đã tống đạt Thông báo thu lý vụ án cho bà Ch nhưng bà Ch không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, bà Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: "*bên vay tài sản là tiền, thì trả đủ tiền khi đến hạn; ...*". Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì bà Ch phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B, buộc bà Cao Thị Thùy Ch có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2019 với số tiền tổng cộng là 151.339.483 đồng; trong đó tiền gốc 89.998.000 đồng, tiền lãi 61.341.483 đồng.

[4] Đối với yêu cầu bà Ch trả lãi phát sinh sau ngày 08 tháng 6 năm 2020 đến khi trả hết nợ gốc: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng cho vay giữa các bên đã ký kết. Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì bà Ch có trách nhiệm trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2020 cho đến khi trả hết nợ gốc.

[5] Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí đã nộp tạm ứng án phí là 3.534.000 đồng được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch buộc bà Cao Thị Thùy Ch có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 7.566.900 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466; Điều 468 và ĐIều 470 của Bộ luật dân sự; áp dụng Điều 91 và Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B. Buộc Bà Cao Thị Thùy Ch trả cho Ngân thương mại cổ phần B tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 tổng cộng 151.339.483 đồng (một trăm năm mươi mốt triệu ba trăm ba mươi chín ngàn bốn trăm tám mươi ba đồng); trong đó tiền gốc 89.998.000 đồng, tiền lãi 61.341.483 đồng.

Kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2020 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2 . Về án phí:

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp tạm ứng án phí số tiền 3.534.000 đồng (ba triệu năm trăm ba mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019818 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự có giá ngạch buộc bà Cao Thị Thùy Ch có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 7.566.900 đồng (bảy triệu năm trăm sáu mươi sáu ngàn chín trăm đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Cao Thị Thùy Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi CụcThi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều